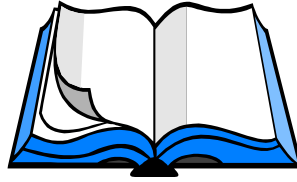


**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM PHÙ
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGŨ HIỆP**



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**MỘT SỐ GIẢI PHÁP QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO
CÔNG TÁC GIÁO DỤC KỸ NĂNG SINH TỒN
VÀ PHÒNG CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH CHO HỌC SINH
Ở TRƯỜNG THCS NGŨ HIỆP**

**Lĩnh vực : Quản lý
Cấp học : Trung học cơ sở
Tên tác giả : Đỗ Thị Thanh Quỳnh
Đơn vị công tác : Trường THCS Ngũ Hiệp
Chức vụ : Phó Hiệu trưởng**

Năm học : 2025 - 2026

MỤC LỤC

NỘI DUNG	TRANG
PHẦN I. ĐẶT VẤN ĐỀ	
I. Lí do chọn đề tài	
II. Mục đích nghiên cứu	
III. Đối tượng, thời gian, phương pháp nghiên cứu	
PHẦN II. NỘI DUNG	
I. Cơ sở lý luận và thực tiễn	
II. Thực trạng trước khi áp dụng	
III. Các giải pháp giáo dục kỹ năng sinh tồn và phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh	
Giải pháp 1: Số hóa “ <i>Bản đồ nguy cơ</i> ” và quản lý bằng dữ liệu thực địa	
Giải pháp 2: Tích hợp mô hình “ <i>Giả lập thực chiến</i> ” trong hoạt động giáo dục.	
Giải pháp 3: Xây dựng hệ sinh thái phối hợp “ <i>Nhà trường – Gia đình – Công an – Chuyên gia mạng</i> ”	
Giải pháp 4: Chuyển đổi số trong quản lý đánh giá năng lực sinh tồn	
IV. Kết quả đạt được	
PHẦN III. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ	
1. Kết luận	
2. Khuyến nghị	

NHỮNG KÝ HIỆU VÀ CỤM TỪ VIẾT TẮT

Cụm từ	Viết tắt
Ban Giám Hiệu	BGH
Sở Giáo dục và Đào tạo	SGDĐT
Bộ giáo dục và đào tạo	BGD&ĐT
Giáo dục phổ thông	GDPT
Trung học cơ sở	THCS
Công nghệ thông tin	CNTT
Ủy ban nhân dân	UBND
Phòng cháy chữa cháy	PCCC
Cứu nạn cứu hộ	CNCH

PHẦN I. ĐẶT VẤN ĐỀ

I. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Trong thời kỳ kỷ nguyên số và bối cảnh toàn cầu hóa, mục tiêu của giáo dục đã có sự chuyển dịch mạnh mẽ từ việc truyền thụ tri thức đơn thuần sang hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực cho người học. Một trong những năng lực cốt lõi mà Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 hướng tới là năng lực thích ứng với cuộc sống. Giáo dục kỹ năng sống, mà đặc biệt là kỹ năng sinh tồn, không còn là một hoạt động ngoại khóa mang tính "tự chọn" hay "tô điểm", mà đã trở thành một yêu cầu cấp thiết, một bộ phận hữu cơ trong cấu trúc chương trình đào tạo. Việc trang bị cho học sinh khả năng tự bảo vệ mình trước các hiểm họa từ môi trường tự nhiên và xã hội chính là nền tảng để các em phát triển toàn diện, đảm bảo quyền được an toàn của trẻ em trong môi trường học đường và ngoài xã hội.

Ngoài ra, từ thực trạng địa lý và những nguy cơ tiềm ẩn tại địa bàn xã Nam Phù. Trường THCS Ngũ Hiệp đặt tại thôn Việt Yên, xã Nam Phù – một khu vực có đặc điểm địa chất và thủy văn tương đối phức tạp. Hệ thống đầm, ao nhỏ xen kẽ trong các khu dân cư và đặc biệt là sự hiện diện của khu vực Đầm Đông Trạch rộng lớn đã tạo nên những nguy cơ thường trực về tai nạn đuối nước. Đối với học sinh độ tuổi THCS – lứa tuổi vốn hiếu động, thích khám phá nhưng lại chưa có đầy đủ kỹ năng nhận diện và xử lý nguy hiểm – thì các khu vực mặt nước này trở thành những "cái bẫy" chết người, nhất là trong những dịp nghỉ hè hoặc sau giờ tan học. Thực tế đã có những báo cáo về các vụ việc đuối nước thương tâm trên xã Nam Phù, giống lên hồi chuông cảnh báo về việc quản lý và giáo dục kỹ năng nước cho học sinh tại đây.

Đồng thời, tính thời sự cấp bách của các vấn đề an toàn cháy nổ và an ninh mạng đang đặt ra với mỗi chúng ta. Trong bối cảnh đô thị hóa nhanh chóng, xã Nam Phù đang chuyển mình với nhiều khu nhà ở mật độ cao, xưởng sản xuất và kho bãi xen kẽ trong ngõ nhỏ. Nguy cơ hỏa hoạn do chập điện, sơ suất trong sử dụng lửa luôn hiện hữu, trong khi kỹ năng thoát hiểm, sử dụng thiết bị chữa cháy của học sinh vẫn còn rất hạn chế. Bên cạnh đó, một "mặt trận" nguy hiểm khác nhưng vô hình chính là không gian mạng. Với việc học trực tuyến và sử dụng thiết bị thông minh trở nên phổ biến, học sinh THCS đang là đối tượng tấn công trọng điểm của tội phạm mạng. Các vấn đề như bắt nạt qua mạng, lừa đảo trực tuyến, xâm hại tình dục qua mạng hay việc tiếp cận các luồng thông tin độc hại đang trực tiếp đe dọa đến sức khỏe tâm thần và nhân cách của học sinh. Đây là những "tai nạn thương tích" về mặt tinh thần có sức công phá không kém gì các thương tích về thể xác.

Đặc biệt, từ những hạn chế trong công tác quản lý giáo dục kỹ năng sinh tồn hiện nay. Qua thực tiễn quản lý tại Trường THCS Ngũ Hiệp, tôi nhận thấy công tác giáo dục kỹ năng sinh tồn và phòng chống tai nạn thương tích vẫn còn tồn tại nhiều bất cập. Các hoạt động thường mang tính phong trào, lý thuyết suông, thiếu những kịch bản trải nghiệm thực tế và chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng chuyên trách (Công an, Y tế, chuyên gia công nghệ). Cách tiếp cận cũ thiên về "*cắm đoán*" hơn là "*trang bị kỹ năng để tự chủ*". Hệ thống quản lý chưa chú trọng đến việc đánh giá định lượng năng lực thực chất của học sinh sau các buổi học.

Trước những thách thức mang tính thời đại và đặc thù địa phương, việc tìm kiếm và triển khai hệ thống các giải pháp quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống một cách khoa học, bài bản là điều không thể trì hoãn. Chính vì vậy, tôi chọn đề tài "**Một số giải pháp quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sinh tồn và phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh THCS trong tình hình mới**" với mong muốn xây dựng một "*tấm khiên*" vững chắc, giúp học sinh trường THCS Ngũ Hiệp không chỉ được an toàn về thể chất mà còn vững vàng về tâm thế trước mọi biến động rủi ro của đời sống hiện đại.

II. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU

Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao nhận thức, hình thành kỹ năng sinh tồn và phòng chống tai nạn thương tích, giảm thiểu rủi ro thương tích cho học sinh. Sáng kiến giúp xây dựng trường học an toàn, thân thiện, đồng thời phát triển toàn diện nhân cách, thể chất và khả năng ứng phó với tình huống nguy hiểm cho học sinh.

III. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- 1. Đối tượng:** Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và toàn thể học sinh trường THCS Ngũ Hiệp
- 2. Thời gian:** Từ năm học 2024 -2025 đến năm học 2025 -2026 và có thể áp dụng cho nhiều năm học tiếp theo.
- 3. Phương pháp nghiên cứu**

- Nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật, Luật An ninh mạng, tài liệu PCCC.
- Điều tra bằng phiếu khảo sát trực tuyến và phỏng vấn sâu học sinh/phụ huynh.
- Thực nghiệm sư phạm qua các buổi diễn tập và câu lạc bộ.
- Phân tích định lượng dữ liệu trước và sau khi áp dụng giải pháp.

PHẦN II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

I. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

Hoạt động quản lý giáo dục kỹ năng sinh tồn và phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh THCS không thể thực hiện một cách cảm tính mà cần dựa trên những nền tảng lý luận giáo dục hiện đại, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và yêu cầu của thời đại số.

Thứ nhất, dựa trên Thuyết học tập trải nghiệm của David Kolb.

David Kolb cho rằng quá trình học tập hiệu quả nhất khi kiến thức được tạo ra thông qua việc chuyển hóa kinh nghiệm. Đối với kỹ năng sống — những kỹ năng vốn đòi hỏi phản xạ tức thì trong tình huống nguy cấp — việc học qua sách vở thuần túy là hoàn toàn vô hiệu. Theo mô hình của Kolb, học sinh phải đi qua chu trình 4 giai đoạn: (1) Kinh nghiệm cụ thể (đối mặt với tình huống giả lập), (2) Quan sát phản tư (phân tích tại sao tình huống đó nguy hiểm), (3) Khái niệm hóa trừu tượng (đúc kết thành nguyên tắc an toàn) và (4) Thử nghiệm tích cực (áp dụng nguyên tắc vào tình huống mới). Trong công tác quản lý, tôi vận dụng thuyết này để định hướng các hoạt động giáo dục tại nhà trường phải dịch chuyển từ "*nghe – nhìn*" sang "*làm – rút kinh nghiệm*", lấy thực hành làm thước đo cao nhất của sự thành công.

Thứ hai, bám sát định hướng phát triển năng lực của Chương trình GDPT 2018.

Chương trình GDPT 2018 chuyển từ chú trọng truyền thụ kiến thức sang hình thành các phẩm chất và năng lực cốt lõi. Trong đó, năng lực tự chủ và tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo là những yếu tố quyết định đến khả năng sinh tồn của học sinh. Quản lý giáo dục kỹ năng sinh tồn thực chất là quá trình thiết kế các "*không gian năng lực*", nơi học sinh được rèn luyện để trở thành những cá nhân có trách nhiệm với bản thân và cộng đồng. Việc quản lý phải đảm bảo tính tích hợp liên môn (như tích hợp PCCC vào môn Khoa học tự nhiên, an toàn mạng vào môn Tin học) nhằm giúp học sinh hình thành hệ thống tư duy an toàn đa chiều và bền vững.

Thứ ba, nguyên tắc quản lý: "*Trực quan - Trải nghiệm - Phản xạ*".

Đây là nguyên tắc "*kiềng ba chân*" trong mô hình quản lý của đề tài.

- **Trực quan:** Là giai đoạn nhận diện nguy cơ thông qua hình ảnh, video thực tế và các sơ đồ cảnh báo.

- **Trải nghiệm:** Là việc học sinh trực tiếp thao tác trên các mô hình giả lập (bình cứu hỏa, bể bơi, phần mềm an ninh mạng).

- **Phản xạ:** Đây là cái đích cuối cùng của quản lý giáo dục kỹ năng. Một hệ thống quản lý tốt phải tạo ra được "*phản xạ không điều kiện*" cho học sinh; khi gặp hỏa hoạn, các em không đứng im hoảng loạn mà tự động thấp người, dùng khăn ướt che mũi thoát hiểm. Điều này đòi hỏi quá trình rèn luyện phải mang tính hệ thống, lặp lại và có giám sát chặt chẽ.

Thứ tư, quan điểm về quản lý tác động môi trường. Trong tình hình mới, quản lý giáo dục không chỉ đơn thuần là điều hành con người (giáo viên, học sinh) hay kiểm soát thời khóa biểu. Quản lý ở đây còn là quản lý các "*tác động môi trường*" — bao gồm cả môi trường thực địa (ao hồ, khu dân cư) và môi trường số. Nhà quản lý đóng vai trò là người thiết lập "*hệ sinh thái an toàn*", kết nối các nguồn lực xã hội để tạo ra những tác động tích cực, làm thay đổi hành vi của học sinh một cách tự nhiên. Khi môi trường xung quanh (nhà trường, gia đình, xã hội) cùng đồng nhất trong các thông điệp và hành động an toàn, học sinh sẽ hình thành ý thức tự giác, biến các kỹ năng sinh tồn thành một phần của bản năng sống xanh và sống an toàn.

Tổng hòa các cơ sở lý luận trên tạo ra một khung tham chiếu vững chắc, giúp các giải pháp quản lý đi đúng trọng tâm: Thực tế, Hiệu quả và Nhân văn.

II. THỰC TRẠNG TRƯỚC KHI ÁP DỤNG

Việc đánh giá khách quan thực trạng là cơ sở quan trọng để xây dựng các giải pháp quản lý phù hợp. Trước khi bắt tay vào thực hiện đề tài, tôi đã tiến hành khảo sát, phân tích tình hình tại đơn vị với những đặc điểm cụ thể như sau:

1. Đặc điểm tình hình và những thuận lợi cơ bản

Trường THCS Ngũ Hiệp đóng trên địa bàn thôn Việt Yên, xã Nam Phù — một khu vực đang trong quá trình đô thị hóa nhưng vẫn mang đặc thù của vùng sông nước với hệ thống ao, đầm dày đặc. Trong bối cảnh đó, nhà trường có những điểm tựa vững chắc để triển khai giáo dục kỹ năng:

- **Về đội ngũ:** Nhà trường sở hữu đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, năng động và có tinh thần trách nhiệm cao. Các thầy cô không chỉ có chuyên môn vững vàng mà còn rất nhạy bén với công nghệ số, sẵn sàng đổi mới phương pháp giảng dạy để cuốn hút học sinh.

- **Về sự đồng hành của địa phương:** UBND xã Nam Phù luôn ưu tiên cho sự nghiệp giáo dục. Nhà trường đã nhận được sự cam kết hỗ trợ về kinh phí từ ngân sách địa phương cho các hoạt động ngoại khóa và quyền sử dụng các địa điểm huấn luyện thực địa (như khu vực sân vận động xã, các hồ bơi liên kết) để phục vụ diễn tập.

2. Những khó khăn, tồn tại

Bên cạnh thuận lợi, công tác quản lý giáo dục kỹ năng sinh tồn tại trường vẫn đối mặt với những rào cản lớn:

- **Về nhận thức:** Một bộ phận không nhỏ phụ huynh vẫn giữ tâm lý chủ quan, cho rằng tai nạn thương tích là chuyện "rủi ro của nhà người khác". Đặc biệt, trong vấn đề an toàn mạng, nhiều phụ huynh còn buông lỏng việc quản lý thiết bị điện tử, coi đó là công cụ để trẻ "giải trí cho ngoan" mà chưa nhận thức hết sự nguy hiểm của tội phạm công nghệ.

- **Về cơ sở vật chất:** Mặc dù đã có sự hỗ trợ, nhưng nguồn lực tại chỗ của nhà trường vẫn còn hạn chế. Trường chưa có bể bơi cố định, các trang thiết bị chuyên dụng phục vụ thực hành PCCC (mặt nạ, bình cứu hỏa diễn tập, mô hình giả lập cháy) còn thiếu hụt, dẫn đến việc giáo dục chủ yếu vẫn dừng lại ở mức độ "dạy chay".

3. Số liệu khảo sát thực trạng

Để có cái nhìn định lượng, tháng 9 năm 2024, tôi đã tiến hành khảo sát trên 450 học sinh khối 7, 8, 9 và 30 giáo viên thông qua phiếu hỏi và quan sát tình huống giả định. Kết quả thu được rất đáng lo ngại:

Nhóm kỹ năng	Đạt yêu cầu (Hành động đúng)	Chưa đạt (Lúng túng/Sai)
Xử lý đám cháy giả định (PCCC)	28%	72%
Kỹ năng sơ cứu khi gặp đuối nước	15%	85%
Nhận diện lừa đảo/Xâm hại mạng	32%	68%

Phân tích số liệu:

- **Kỹ năng PCCC:** Chỉ có 28% học sinh biết cách sử dụng bình chữa cháy hoặc nhớ được quy tắc "thấp người - khăn ướt". Đa số các em đều hoảng loạn hoặc chạy sai hướng khi nghe tiếng chuông báo động giả định.

- **Phòng chống đuối nước:** Tỷ lệ đạt yêu cầu thấp nhất (15%). Dù sống gần Đầm Đông Trạch nhưng đa số học sinh chỉ biết bơi theo bản năng, hoàn toàn thiếu kỹ năng sơ cứu người bị nạn hoặc kỹ năng nổi ngửa khi gặp chuột rút.

- **An toàn mạng:** 68% học sinh thừa nhận từng kết bạn với người lạ hoặc sẵn sàng cung cấp thông tin cá nhân để nhận quà ảo trên mạng. Điều này cho thấy "lỗ hổng" cực lớn trong kỹ năng tự vệ trên không gian số.

Thực trạng trên cho thấy một khoảng cách rất lớn giữa yêu cầu của Chương trình GDPT 2018 với năng lực thực tế của học sinh. Nếu không có những giải pháp quản lý mang tính đột phá và thực chiến, nhà trường khó lòng hoàn thành sứ mệnh bảo vệ an toàn cho học sinh trước những nguy cơ ngày càng phức tạp của tình hình mới.

III. CÁC GIẢI PHÁP GIÁO DỤC KỸ NĂNG SINH TỒN VÀ PHÒNG CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH CHO HỌC SINH

1. Giải pháp 1: Số hóa "*Bản đồ nguy cơ*" và quản lý bằng dữ liệu thực địa

Trong công tác quản lý giáo dục truyền thống, việc cảnh báo tai nạn thương tích thường dừng lại ở mức độ nhắc nhở chung chung trong các giờ chào cờ hoặc thông qua các văn bản thông báo gửi về gia đình. Tuy nhiên, tâm lý học sinh THCS thường dễ lãng quên những lời giáo huấn mang tính lý thuyết. Để giải quyết triệt để vấn đề này, tôi đã triển khai giải pháp mang tính đột phá: **Ứng dụng công nghệ GIS và Google Maps để xây dựng "*Bản đồ số về các điểm nguy cơ*"** tại địa bàn xã Nam Phù.

Một là, tổ chức "*Chiến dịch rà soát thực địa*" có sự tham gia của học sinh. Thay vì để giáo viên tự làm, tôi chỉ đạo Đoàn thanh niên và Đội thiếu niên tiên phong tổ chức cho học sinh các lớp tham gia vào hoạt động "*Tìm kiếm điểm đen*". Dưới sự giám sát của giáo viên chủ nhiệm và sự hỗ trợ của Ban chỉ huy quân sự xã, các nhóm học sinh đã tiến hành khảo sát và chụp ảnh thực tế các khu vực nguy hiểm xung quanh thôn Việt Yên và khu vực Đầm Đông Trạch. Việc cho học sinh tự mình nhận diện và ghi hình các ao hồ không có rào chắn, các đoạn sông sâu hay các khu vực tập kết phế liệu dễ cháy chính là bước đầu tiên trong việc hình thành ý thức tự giác về an toàn.

Hai là, kỹ thuật hóa dữ liệu trên nền tảng Google Maps. Từ dữ liệu thực địa, tôi giao cho tổ Tin học chịu trách nhiệm kỹ thuật để tích hợp lên bản đồ số. Mỗi "*điểm đen*" được đánh dấu bằng các biểu tượng đặc thù (màu xanh cho nguy cơ đuối nước, màu đỏ cho nguy cơ cháy nổ, màu vàng cho khu vực mất an ninh).

- **Tại thôn Việt Yên:** Bản đồ hiển thị chi tiết các ao nhỏ nằm xen kẽ trong khu dân cư vốn không có biển báo.

- **Tại Đầm Đông Trạch:** Đánh dấu các tọa độ có độ dốc lớn hoặc bùn lầy nguy hiểm.

- **Thông tin tích hợp:** Khi nhấn vào mỗi điểm trên bản đồ, học sinh và phụ huynh sẽ thấy hình ảnh thực tế kèm dòng cảnh báo cụ thể (ví dụ: "*Khu vực nước sâu 2m, đáy có nhiều cọc tre - Tuyệt đối không tắm*").

Ba là, quản lý và kết nối thông tin đa chiều thông qua hệ thống liên lạc điện tử. Bản đồ số không chỉ để xem mà phải trở thành công cụ quản lý hành vi. Tôi chỉ đạo cập nhật đường link bản đồ này vào phần mềm quản lý học sinh và các nhóm Zalo lớp. Điểm sáng tạo của giải pháp là việc khuyến khích phụ huynh sử dụng tính năng "*Chia sẻ vị trí*" và "*Hàng rào địa lý*" trên điện thoại thông minh. Khi điện thoại của học sinh di chuyển vào phạm vi bán kính 50m xung quanh các "*điểm đen*" trên bản đồ số, một thông báo tự động sẽ được gửi về máy điện thoại của phụ huynh và giáo viên chủ nhiệm. Điều này giúp gia đình và nhà trường có thể can thiệp kịp thời trước khi sự cố xảy ra.

Bốn là, biến dữ liệu số thành tài liệu giảng dạy sinh động. Tôi yêu cầu giáo viên các bộ môn Khoa học tự nhiên, Địa lý và Giáo dục địa phương trích xuất các hình ảnh từ bản đồ số này để làm tư liệu giảng dạy. Thay vì lấy các ví dụ xa xôi, việc phân tích trực tiếp các nguy cơ tại chính thôn xóm mình đang sống khiến học sinh đặc biệt chú ý. Những con số về độ sâu của Đầm Đông Trạch hay khoảng cách từ trường đến trạm y tế gần nhất được đưa vào các bài toán, bài thực hành, giúp kiến thức sinh tồn trở nên gần gũi và dễ nhớ hơn bao giờ hết.

Ý nghĩa của giải pháp: Việc số hóa bản đồ nguy cơ đã chuyển đổi phương thức quản lý từ "*ứng phó thụ động*" sang "*phòng ngừa chủ động*". Nó không chỉ giúp nhà trường kiểm soát tốt các tác động từ môi trường bên ngoài mà còn tạo ra một môi trường giáo dục trực quan, giúp học sinh trường THCS Ngũ Hiệp hình thành thói quen quan sát và đánh giá rủi ro ở mọi lúc, mọi nơi. Đây chính là tiền đề quan trọng để giảm thiểu tối đa các vụ tai nạn thương tích đáng tiếc trên địa bàn.

2. Giải pháp 2: Tích hợp mô hình "*Giả lập thực chiến*" trong hoạt động giáo dục

Một trong những sai lầm phổ biến của giáo dục kỹ năng sinh tồn hiện nay là tính "*kịch bản hóa*" quá mức. Học sinh thường được thông báo trước về các buổi diễn tập, dẫn đến việc thực hiện mang tính đối phó và thiếu tâm thế sẵn sàng. Để khắc phục điều này, tôi đã triển khai giải pháp "*Giả lập thực chiến*", chuyển trọng tâm từ việc giảng dạy lý thuyết sang việc xây dựng các tình huống bất ngờ nhằm rèn luyện phản xạ tự nhiên cho học sinh.

Thứ nhất, đổi mới hình thức sinh hoạt dưới cờ bằng "*Diễn tập không báo trước*".

Thay vì những bài diễn văn dài dòng, tôi chỉ đạo bên Đội, Đoàn phối hợp với bộ phận y tế và bảo vệ nhà trường tổ chức các tình huống khẩn cấp giả định vào những thời điểm ngẫu nhiên. Ví dụ, ngay giữa giờ sinh hoạt lớp hoặc lúc học sinh đang xếp hàng, chuông báo động sẽ vang lên kèm theo các thông báo tình

huống khác nhau. Quản lý bằng cách này giúp giáo viên và học sinh luôn trong tư thế chủ động, đồng thời giúp Ban giám hiệu đánh giá thực chất kỹ năng thoát hiểm và khả năng giữ bình tĩnh của học sinh khi không có sự chuẩn bị tâm lý.

Thứ hai, thực hiện giả lập PCCC "môi trường thực" với sự hướng dẫn của lực lượng chuyên trách.

Phối hợp với lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH, nhà trường đã xây dựng các kịch bản giả lập có độ chân thực cao:

- **Tạo môi trường giả:** Sử dụng máy tạo khói an toàn tại khu vực cầu thang và các lối thoát hiểm để tạo ra môi trường hạn chế tầm nhìn. Việc này buộc học sinh phải thực hành kỹ năng "*di chuyển thấp người*" và dùng khăn ẩm che mũi – những kỹ năng vốn dễ bị bỏ qua nếu chỉ học qua tranh ảnh.

- **Huấn luyện sử dụng bình chữa cháy "*cầm tay chỉ việc*":** Đây là nội dung trọng tâm. Các cán bộ chiến sĩ PCCC trực tiếp hướng dẫn học sinh cách phân biệt bình chữa cháy dạng bột (ABC) và bình khí (CO_2). Dưới sự giám sát chặt chẽ, từng nhóm học sinh được cán bộ hướng dẫn quy trình 4 bước (Rút chốt - Hướng vòi - Bóp cò - Quét trúng gốc lửa). Việc được trực tiếp cảm nhận sức nặng của bình, luồng hơi phun ra và tiếng động khi dập tắt khay xăng cháy giúp các em xóa bỏ tâm lý sợ hãi, hình thành sự tự tin và kỹ năng thao tác chuẩn xác. Quản lý việc thực hành của *từng cá nhân* thay vì chỉ cử đại diện lớp giúp đảm bảo 100% học sinh đều có kinh nghiệm thực tế.

Hiệu quả cốt lõi:

Giải pháp này đã tạo ra bước ngoặt trong tư duy của học sinh trường THCS Ngũ Hiệp. Các em không còn coi an toàn là một bài học, mà xem đó là một bản năng. Sự chuyển dịch từ "*biết*" sang "*làm được*" dưới sự hướng dẫn chuyên nghiệp của các lực lượng chức năng chính là mục tiêu cao nhất mà đề tài hướng tới.





Giải pháp 3: Xây dựng hệ sinh thái phối hợp "Nhà trường - Gia đình - Công an - Chuyên gia mạng"

Trong thời đại chuyển đổi số, rủi ro đối với học sinh không chỉ đến từ môi trường vật lý mà còn hiện hữu mạnh mẽ trên không gian ảo. Quản lý giáo dục kỹ năng sinh tồn nếu chỉ bó hẹp trong phạm vi nhà trường sẽ không bao giờ là đủ.

Chính vì vậy, tôi đã xây dựng và vận hành mô hình "**Hệ sinh thái 4 bên**", tạo ra một vòng vây an toàn khép kín để bảo vệ học sinh THCS Ngũ Hiệp trước các vấn nạn thời sự như tội phạm mạng và xâm hại trẻ em.

Thứ nhất, thiết lập cơ chế phối hợp "4 trụ cột" trong quản lý.

Tôi xác định vai trò của từng bên trong quy trình quản lý: Nhà trường giữ vai trò điều phối; Công an cung cấp dữ liệu về tình hình tội phạm địa phương; Chuyên gia mạng đào tạo kỹ thuật tự vệ số; và Gia đình là chốt chặn cuối cùng trong việc giám sát hành vi. Thay vì các cuộc họp giao ban rời rạc, chúng tôi thiết lập một kênh thông tin trực tuyến chung, nơi các vụ việc điển hình hoặc các cảnh báo mới nhất về lừa đảo trực tuyến tại khu vực xã Nam Phù được chia sẻ ngay lập tức để các bên cùng nắm bắt.

Thứ hai, tổ chức chuỗi chuyên đề "Đối thoại thực tế cùng chuyên gia an ninh mạng".

Thay vì để giáo viên Tin học giảng dạy lý thuyết khô khan, nhà trường phối hợp mời các chuyên gia từ các đơn vị an ninh mạng hoặc các tổ chức bảo vệ trẻ em trên môi trường số đến trao đổi trực tiếp.

- **Nội dung "thực chiến"**: Các buổi đối thoại không đi sâu vào lý thuyết CNTT mà tập trung giải quyết các tình huống học sinh thường gặp: Cách nhận diện và ứng phó khi bị tống tiền qua ảnh cá nhân, nhận diện các trang web giả mạo nạp thẻ game, hay cách xử lý khi bị lôi kéo vào các hội nhóm tiêu cực trên mạng xã hội.

- **Phương pháp "người thật việc thật"**: Chuyên gia trực tiếp phân tích các vụ án có thật đã xảy ra với đối tượng học sinh THCS, giúp các em thấy được ranh giới mong manh giữa việc giải trí và việc trở thành nạn nhân của tội phạm công nghệ cao.

Thứ ba, ký kết "Cam kết đồng hành" và quy định về "Kỷ luật số" tại gia đình.

Tôi trực tiếp soạn thảo bản cam kết phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh với các điều khoản cụ thể về quản lý thiết bị di động.

- **Giám sát thời gian thực**: Phụ huynh cam kết giám sát thời gian sử dụng internet của học sinh, đặc biệt là sau 22h đêm – thời điểm nhạy cảm mà học sinh dễ bị các đối tượng xấu tiếp cận nhất.

- **Thiết lập khung giờ "ngắt kết nối"**: Nhà trường khuyến khích và hướng dẫn phụ huynh cài đặt các ứng dụng quản lý thời gian (như Google

Family Link) để kiểm soát nội dung và thời lượng truy cập mạng của con em mình. Đây là một bước chuyển từ quản lý bằng lời nói sang quản lý bằng công nghệ, giúp giảm thiểu xung đột giữa cha mẹ và con cái.

Thứ tư, xây dựng mạng lưới "*Học sinh nòng cốt*" trong an toàn mạng.

Trong hệ sinh thái này, học sinh không chỉ là đối tượng được bảo vệ mà còn là chủ thể quản lý. Tôi chỉ đạo thành lập câu lạc bộ "*Đại sứ an ninh mạng*" tại các lớp 6A9 và các khối lớp khác. Các em được tập huấn để nhận diện các dấu hiệu bạn bè mình đang bị bắt nạt qua mạng hoặc có biểu hiện tâm lý bất thường do nghiện game, từ đó báo cáo kịp thời cho giáo viên chủ nhiệm và chuyên gia để có biện pháp hỗ trợ sớm.

Ý nghĩa của giải pháp:

Việc xây dựng hệ sinh thái phối hợp 4 bên giúp xóa bỏ "*vùng trắng*" trong quản lý giáo dục. Khi nhà trường kết nối được tri thức chuyên sâu của chuyên gia mạng, sự thực thi pháp luật của công an và sự giám sát sát sao của gia đình, chúng ta sẽ tạo ra một môi trường "*đề kháng*" cực tốt cho học sinh. Giải pháp này giúp học sinh trường THCS Ngũ Hiệp không chỉ có kỹ năng sinh tồn trong thế giới thực mà còn có "*bản lĩnh số*" để tự tin và an toàn trong thế giới ảo. Đây chính là yếu tố then chốt để phòng chống tai nạn thương tích về tinh thần và thể chất cho học sinh trong tình hình mới.





4. Giải pháp 4: Chuyển đổi số trong quản lý đánh giá năng lực sinh viên

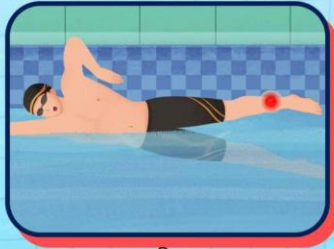
Trong quản lý giáo dục, khâu đánh giá đóng vai trò quyết định để điều chỉnh quá trình dạy và học. Tuy nhiên, các bài kiểm tra viết truyền thống thường chỉ đánh giá được lý thuyết, không thể đo lường được khả năng phản ứng nhanh của học sinh trước các tình huống nguy cấp. Vì vậy, tôi đã triển khai giải pháp "*Số hóa quy trình đánh giá qua tình huống giả lập*" trên hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS), chuyển từ đánh giá "*ghi nhớ*" sang đánh giá "*hành động*".

Thứ nhất, xây dựng ngân hàng câu hỏi dưới dạng "Video tình huống". Học sinh có thể được tiếp cận qua các tiết học Kỹ năng sống.





BẤM VÀO CÁC TÌNH HUỐNG ĐỂ XEM ĐÁP ÁN GỢI Ý!



Bài PHÒNG TRÁNH ĐUỐI NƯỚC

Tiết 1



Nắm vững kiến thức và biết cách sơ cấp cứu rất quan trọng để các em biết cách tự bảo vệ bản thân và giúp đỡ người khác.



Ngoài ra, thay vì sử dụng các câu hỏi trắc nghiệm chữ đơn thuần, tôi chỉ đạo Tổ Toán - Tin học phối hợp với các nhóm chuyên môn xây dựng thư viện video clip ngắn. Các video này mô phỏng lại những bối cảnh thực tế mà học sinh trường THCS Ngũ Hiệp thường gặp:

- **Tình huống PCCC:** Video quay cảnh một học sinh phát hiện khói bốc ra từ ổ điện trong phòng tin học hoặc khói lan nhanh từ bếp ăn.

- **Tình huống đuối nước:** Video quay cảnh một nhóm bạn đang chơi đùa gần bờ Đầm Đông Trạch và một người chằng may trượt chân rơi xuống nước.

- **Tình huống an toàn mạng:** Video quay cảnh màn hình điện thoại nhận được một tin nhắn thông báo trúng thưởng kèm đường link lạ hoặc một lời mời tham gia thử thách nguy hiểm trên TikTok.

Thứ hai, thiết kế bài kiểm tra tương tác "Lựa chọn quyết định". Chúng tôi ứng dụng phần mềm thiết kế bài giảng tương tác để tạo ra các điểm dừng trong video. Khi xem đến một thời điểm quyết định, video sẽ dừng lại và hiện ra các lựa chọn hành động.

Ví dụ 1: Khi thấy khói, học sinh phải chọn giữa: (A) Mở cửa chạy ngay ra ngoài; (B) Dùng khăn ướt che mũi, cúi thấp người thoát hiểm; (C) Gọi điện cho người thân trước. Chỉ khi học sinh chọn đúng hành động an toàn, video mới tiếp tục chạy đến kết quả tích cực; nếu chọn sai, hệ thống sẽ hiển thị hậu quả giả lập để các em ghi nhớ sâu sắc sai lầm đó.

Ví dụ 2: Bản mẫu đánh giá nhanh kỹ năng an toàn mạng (dùng cho GVCN)

Tình huống	Hành động đúng (2 điểm)	Hành động sai (0 điểm)
Nhận được yêu cầu kết bạn từ người lạ trên Facebook	Kiểm tra thông tin chung, hỏi ý kiến cha mẹ	Chấp nhận ngay để tăng lượt theo dõi
Có đám cháy nhỏ phát ra từ ổ điện	Ngắt cầu dao, dùng bình chữa cháy bột	Đổ nước trực tiếp vào ổ điện
Thấy bạn rơi xuống nước khi đang đi qua Đầm Đông Trạch	Hô hoán, tìm sào hoặc vật nổi ném xuống	Lao xuống nước cứu bạn ngay lập tức

Tổng điểm: 0-2đ: Cần huấn luyện khẩn cấp.

4-6đ: Đạt mức căn bản.

Thứ ba, tự động hóa quy trình quản lý và phân tích dữ liệu trên LMS. Hệ thống LMS của nhà trường được thiết lập để tự động chấm điểm và trích xuất báo cáo theo thời gian thực. Sau mỗi kỳ khảo sát, Ban giám hiệu không cần đợi giáo viên chấm bài thủ công mà có thể nhìn thấy ngay "*Biểu đồ năng lực*" của toàn trường.

- **Phân loại nhóm học sinh:** Hệ thống tự động lọc ra danh sách những học sinh chọn sai ở nhóm kỹ năng PCCC hoặc những em còn lúng túng trong kỹ năng sơ cứu.

- **Phát hiện "*Lỗ hổng kỹ năng*" theo đơn vị lớp:** Nếu một lớp có tỷ lệ sai cao ở kỹ năng nhận diện lửa đảo mạng, Ban giám hiệu sẽ yêu cầu giáo viên chủ nhiệm lớp đó phối hợp với chuyên gia để tăng cường huấn luyện lại ngay trong tuần kế tiếp.

Ý nghĩa của giải pháp: Chuyển đổi số trong đánh giá đã giúp nhà trường thoát khỏi sự hình thức và lãng phí trong kiểm tra kỹ năng sống. Nó tạo ra một môi trường thử sai an toàn, nơi học sinh được phép rút kinh nghiệm từ những "*sai lầm số*" để có những "*quyết định đúng*" trong đời thực. Đồng thời, dữ liệu từ hệ thống LMS cung cấp bằng chứng khách quan giúp tôi chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh một cách trọng tâm, tiết kiệm nguồn lực và đạt hiệu quả tối ưu.

IV. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Sau gần hai năm kiên trì triển khai hệ thống giải pháp quản lý đồng bộ (từ tháng 09/2024 đến tháng 04/2026), sáng kiến đã mang lại những chuyển biến mang tính đột phá tại Trường THCS Ngũ Hiệp. Các số liệu thu thập được thông qua hệ thống LMS và kiểm tra thực địa cho thấy một diện mạo hoàn toàn mới về năng lực sinh tồn của học sinh.

Về nhận thức và thái độ: Nếu như trước đây, học sinh thường có tâm lý chủ quan hoặc xem nhẹ các giờ học kỹ năng, thì nay 100% học sinh toàn trường đã nắm vững lý thuyết và các quy trình thoát hiểm căn bản. Các em không chỉ "*biết*" mà còn "*hiểu sâu*" về nguyên nhân gây ra tai nạn. Thông qua các video tình huống tương tác trên LMS, nhận thức của học sinh đã chuyển từ trạng thái thụ động sang chủ động nhận diện nguy cơ. Các khảo sát tâm lý cho thấy sự tự tin của học sinh tăng lên rõ rệt; nỗi sợ hãi khi đối mặt với đám khói hay mặt nước sâu đã được thay thế bằng sự bình tĩnh và tư duy xử lý tình huống khoa học.

Về năng lực thực hành và kỹ năng phản xạ (Dữ liệu tháng 04/2026): Đây là minh chứng thuyết phục nhất cho hiệu quả của phương pháp "*Giả lập thực chiến*". Kết quả kiểm tra định kỳ cho thấy:

- **Kỹ năng PCCC:** Tỷ lệ học sinh tự tin xử lý tình huống hỏa hoạn và thao tác chuẩn xác bình chữa cháy đạt **88%** (tăng 60% so với trước can thiệp).

- **Kỹ năng phòng chống đuối nước: 95%** học sinh đã đạt chứng chỉ "Bơi tự cứu", có khả năng tự nổi trên mặt nước ít nhất 5 phút trong điều kiện mặc quần áo đi học. Đây là con số ấn tượng, đảm bảo an toàn tối đa cho các em khi sinh sống gần khu vực Đầm Đông Trạch.

- **Kỹ năng an toàn mạng: 90%** học sinh vượt qua các bài kiểm tra giả lập về nhận diện mã độc, link lừa đảo và có hành vi ứng xử chuẩn mực trên mạng xã hội. Các vụ việc học sinh bị lôi kéo vào các hội nhóm tiêu cực hoàn toàn không ghi nhận trong năm học vừa qua.

Về hiệu ứng lan tỏa trong cộng đồng: Sáng kiến đã vượt ra khỏi phạm vi công trường để tạo ra tác động xã hội tại xã Nam Phù. Phụ huynh không còn đứng ngoài cuộc mà trở thành những "*cộng tác viên*" đắc lực. Qua đánh giá, hơn 98% phụ huynh bày tỏ sự hài lòng và tin tưởng tuyệt đối vào mô hình quản lý của nhà trường. Minh chứng thực tế nhất là chiến dịch cộng đồng "*Rào chắn an toàn*": Phụ huynh tại thôn Việt Yên đã tự nguyện phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành rào chắn, lắp biển cảnh báo tại 15 ao hồ nguy hiểm quanh khu dân cư.

Những con số "*biết nói*" trên không chỉ là kết quả của việc ứng dụng công nghệ, mà còn là thành quả của một tư duy quản lý quyết liệt, dám thay đổi từ hình thức sang thực chất. Trường THCS Ngũ Hiệp giờ đây không chỉ là nơi truyền thụ tri thức mà thực sự đã trở thành một "*không gian an toàn*", nơi mỗi học sinh đều được trang bị đầy đủ bản lĩnh để sinh tồn và phát triển trong tình hình mới.

PHẦN III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Sáng kiến kinh nghiệm "*Một số giải pháp quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sinh tồn và phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh THCS trong tình hình mới*" đã chứng minh được tính đúng đắn và hiệu quả vượt trội khi đặt mục tiêu an toàn của học sinh lên hàng đầu. Qua thực tiễn triển khai tại Trường THCS Ngũ Hiệp, tôi rút ra kết luận rằng: Khi công tác quản lý giáo dục không còn bó hẹp trong các văn bản lý thuyết mà gắn liền với đặc thù địa lý địa phương và mạnh dạn ứng dụng công nghệ số, hiệu quả đạt được sẽ mang tính bền vững và thực chất.

Việc tập trung vào "*ba trụ cột*" cốt lõi là: **Phòng cháy chữa cháy, Phòng chống đuối nước và An toàn không gian mạng** là một hướng đi chiến lược, đáp ứng trực diện những nhu cầu cấp thiết của xã hội hiện đại. Sáng kiến không chỉ dừng lại ở việc dạy cho học sinh "*biết*" các quy tắc, mà quan trọng hơn là hình thành được "*phản xạ sinh tồn*" và "*bản lĩnh số*" – những hành trang không thể thiếu để các em tự tin bước vào đời. Kết quả định lượng về sự tăng trưởng kỹ năng của học sinh và sự đồng thuận của phụ huynh tại xã Nam Phù chính là minh chứng rõ nét nhất cho sự thành công của đề tài.

2. Khuyến nghị

- **Đối với UBND xã Nam Phù:** Cần duy trì và phát huy hiệu quả của "*Bản đồ nguy cơ*", thường xuyên rà soát và cắm biển cảnh báo tại các khu vực đầm ao, công trình xây dựng để cùng nhà trường tạo ra một môi trường sống an toàn cho học sinh.

- **Đối với Phòng Văn hóa xã hội xã Nam Phù:** Kính đề nghị lãnh đạo cấp trên tiếp tục quan tâm, tổ chức các buổi hội thảo chia sẻ kinh nghiệm về giáo dục kỹ năng sinh tồn cấp xã. Đồng thời, cần có chính sách đầu tư kinh phí cho các thiết bị công nghệ hiện đại như kính thực tế ảo (VR) và hệ thống giả lập môi trường cháy/ngập lụt để nâng cao tính trực quan sinh động cho công tác huấn luyện an toàn trường học.

- **Đối với các nhà trường:** Cần chủ động thay đổi tư duy kiểm tra đánh giá kỹ năng sống, tránh hình thức, lý thuyết suông; tăng cường thời lượng cho các giờ thực hành thực chiến để học sinh có cơ hội rèn luyện phản xạ thực tế.

Một lần nữa, tôi rất mong các cấp lãnh đạo, các nhà quản lý tư vấn, đóng góp xây dựng để sáng kiến của tôi được hoàn thiện hơn và giúp cho công tác

quản lý, chỉ đạo giáo dục kỹ năng sinh tồn và phòng chống tai nạn thương tích ở trường chúng tôi nói riêng và các trường THCS nói chung đạt kết quả cao hơn.

Tôi xin cam đoan sáng kiến kinh nghiệm này là của tôi, không sao chép.

Xin chân thành cảm ơn!

Xác nhận của BGH

Ngũ Hiệp, ngày 10 tháng 4 năm 2026

Người viết

Đỗ Thị Thanh Quỳnh

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 - Chương trình tổng thể*.
2. Quốc hội (2018), *Luật An ninh mạng (Luật số 24/2018/QH14)*.
3. Thủ tướng Chính phủ (2022), *Quyết định 131/QĐ-TTg phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GD&ĐT"*.
4. Tài liệu huấn luyện nghiệp vụ PCCC & CNCH, Cục Cảnh sát PCCC và CNCH (2024).